

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc cập nhật Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Khánh Hòa giai đoạn năm 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2030

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 1474/QĐ-TTg ngày 05 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành kế hoạch hành động Quốc gia về ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2012-2020;

Căn cứ Công văn số 990/BTNMT-KTTVBĐKH ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc Hướng dẫn cập nhật Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu;

Căn cứ Kế hoạch số 65-KH/TU ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1113/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2011 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2011- 2015;

Căn cứ Quyết định số 543/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Chương trình hành động thực hiện kế hoạch số 65-KH/TU ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường và Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Khánh Hòa,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Cập nhật Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Khánh Hòa giai đoạn năm 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2030, cụ thể như sau:

## **I. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Cập nhật Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu nhằm gắn kết chặt chẽ yêu cầu ứng phó tác động của biến đổi khí hậu và nước biển dâng trong tất cả các hoạt động phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh, trên cơ sở phù hợp với nguồn lực của địa phương và mức độ tác động, đảm bảo sự phát triển bền vững của tỉnh Khánh Hòa.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **2.1. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2016-2020**

a. Phân đầu trên 90% cộng đồng dân cư và 100% công chức, viên chức nhà nước hiểu biết cơ bản về biến đổi khí hậu và các tác động của nó; 100% công chức làm công tác quản lý, tham mưu biết cách lồng ghép ứng phó biến đổi khí hậu và nước biển dâng trong hoạt động quản lý kinh tế, xã hội của cơ quan, địa phương mình công tác.

b. Đảm bảo cung cấp đủ nguồn nước phục vụ sinh hoạt, sản xuất nông nghiệp, phát triển công nghiệp và dịch vụ trong điều kiện biến đổi khí hậu.

c. Ứng dụng khoa học công nghệ, quy trình sản xuất tiên tiến để hướng tới nền công nghiệp, nông nghiệp hiện đại, thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm nhẹ phát thải khí nhà kính. Xác định một số cơ cấu cây trồng vật nuôi theo hướng nâng cao hiệu quả kinh tế, phù hợp với điều kiện biến đổi khí hậu theo từng vùng và từng địa phương.

d. Các quy hoạch, kế hoạch, phát triển kinh tế, xã hội, phát triển ngành lĩnh vực ở cấp tỉnh, cấp huyện được lồng ghép các biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu một cách hiệu quả.

#### **2.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030**

Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; khai thác, sử dụng tiết kiệm có hiệu quả và bền vững tài nguyên; bảo đảm chất lượng môi trường sống và cân bằng sinh thái, phấn đấu đạt chỉ tiêu về môi trường tương đương với mức hiện nay của các nước công nghiệp phát triển trong khu vực.

## **II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

1. Tuyên truyền, phổ biến thông tin, nâng cao nhận thức và năng lực thích ứng, ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng cho công chức, viên chức, học sinh, sinh viên và cộng đồng dân cư trong tỉnh:

- Xây dựng các bộ tài liệu tuyên truyền về ứng phó biến đổi khí hậu chuẩn cho các thành phần: công chức, viên chức, học sinh, sinh viên và cộng đồng dân cư trong tỉnh; bộ tài liệu đưa nội dung về biến đổi khí hậu, những tác động có

hại và các giải pháp thích ứng lồng ghép vào các môn học để giảng dạy ngoại khóa tại các trường phổ thông trong tỉnh.

- Xây dựng, triển khai các hoạt động truyền thông tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của nhà nước về biến đổi khí hậu và giải pháp ứng phó; tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về thích ứng và ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Tổ chức và triển khai các cuộc thi tìm hiểu kiến thức về biến đổi khí hậu và nước biển dâng, các giải pháp ứng phó trong đối tượng là học sinh và sinh viên.

2. Thực hiện nghiên cứu, triển khai các nhiệm vụ, dự án, mô hình ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Xây dựng kịch bản ứng phó biến đổi khí hậu và nước biển dâng chi tiết riêng cho địa bàn tỉnh Khánh Hòa trên cơ sở kịch bản do Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố.

- Thực hiện xây dựng, sửa chữa nâng cấp các công trình cấp thoát nước, hồ chứa thủy điện, thủy lợi đảm bảo cung cấp đủ nguồn nước phục vụ cho các mục đích sinh hoạt, nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ; ứng dụng các giải pháp, công nghệ tiết kiệm nước, sử dụng có hiệu quả nguồn tài nguyên nước phục vụ sản xuất nông lâm ngư nghiệp góp phần ứng phó với biến đổi khí hậu theo từng vùng, từng địa phương trong tỉnh.

- Nghiên cứu chuyển dịch cơ cấu, cây trồng, vật nuôi, điều chỉnh mùa vụ, kỹ thuật sản xuất nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu; nghiên cứu sản xuất ứng dụng các vật liệu mới, công nghệ mới trong các công trình xây dựng nhà, giao thông, giải trí giúp giảm nhẹ phát thải khí nhà kính; bảo tồn và phát triển các hệ sinh thái biển, rừng tự nhiên nhằm gia tăng khả năng hấp thụ khí thải nhà kính.

- Nghiên cứu đánh giá ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến bệnh dịch.

- Thực hiện dự án thí điểm cộng đồng ứng phó với biến đổi khí hậu: bền vững nghề và cư trú.

- Ưu tiên triển khai các nhiệm vụ khoa học công nghệ nhằm cung cấp những luận cứ khoa học phục vụ công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, đặc biệt là những nhiệm vụ mang tính cấp bách, liên ngành ảnh hưởng đến phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

3. Rà soát, bổ sung điều chỉnh quy hoạch phát triển kinh tế xã hội, quy hoạch ngành, lĩnh vực của tỉnh và địa phương phù hợp với điều kiện biến đổi khí hậu, nước biển dâng.

*(Danh mục các nhiệm vụ, lộ trình và nguồn kinh phí dự kiến tại Phụ lục kèm theo)*

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Khánh Hòa.

Chỉ đạo, điều phối, theo dõi, đôn đốc các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc thực hiện các chương trình, dự án, nhiệm vụ về biến đổi khí hậu được phê duyệt trong Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của tỉnh đảm bảo hiệu quả, đồng bộ và thống nhất trên phạm vi toàn tỉnh.

#### 2. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

Là cơ quan thường trực Ban chỉ đạo thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Khánh Hòa. Tham mưu cho Ban chỉ đạo, UBND tỉnh tổng hợp tình hình và báo cáo định kỳ, hàng năm tiến độ và kết quả thực hiện kế hoạch chung toàn tỉnh cho Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Chủ trì đề xuất, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu. Triển khai thực hiện các chương trình, dự án, nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu thuộc lĩnh vực quản lý của ngành mình khi được cấp thẩm quyền phê duyệt. Tổng hợp đề xuất các chính sách, giải pháp nhằm thực hiện ứng phó với biến đổi khí hậu và mực nước biển dâng trên địa bàn tỉnh.

Hướng dẫn các sở, ngành và UBND các cấp tích hợp yếu tố biến đổi khí hậu vào các quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội.

#### 3. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Trên cơ sở dự toán của các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ lập, Sở Tài chính phối hợp với Sở Tài Nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp dự toán của các ngành liên quan, thẩm định và tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện.

#### 4. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì và phối hợp với các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát và bổ sung điều chỉnh các quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội có lồng ghép biến đổi khí hậu.

Chủ trì xây dựng, thông tin các chính sách hỗ trợ, khuyến khích đầu tư đối với các tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng cho các ngành, lĩnh vực và địa phương trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

#### 5. Trách nhiệm của Sở Ngoại vụ

Phối hợp với các cơ quan liên quan xúc tiến vận động kêu gọi nguồn viện trợ từ các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ để thực hiện các nhiệm vụ, dự án liên quan đến ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

#### 6. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường biên soạn tài liệu đưa nội dung về biến đổi khí hậu, những tác động có hại và các giải pháp thích ứng lồng ghép vào các môn học để giảng dạy ngoại khóa tại các trường phổ thông trong tỉnh.

7. Trách nhiệm của các Sở: Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Xây dựng, Y tế, Công thương, Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành có liên quan.

Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ do đơn vị chủ trì đã được phê duyệt trong kế hoạch này.

Tùy theo chức năng nhiệm vụ, chủ trì, phối hợp với các ngành, các địa phương lập kế hoạch tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu và nước biển dâng cho cộng đồng nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường lồng ghép, tích hợp các nội dung thích ứng, ứng phó với biến đổi khí hậu vào các quy hoạch, kế hoạch, chương trình dự án của ngành mình quản lý.

8. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể trong tỉnh: trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tuyên truyền, vận động các thành viên của tổ chức và nhân dân tham gia ứng phó với biến đổi khí hậu; giám sát, đề xuất việc thực hiện các chính sách pháp luật về biến đổi khí hậu; ngoài ngân sách của nhà nước, tổ chức vận động các tổ chức, cá nhân cùng tham gia đóng góp nguồn lực để triển khai kế hoạch này.

9. Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh Khánh Hòa: chịu trách nhiệm trong việc tổ chức tuyên truyền các văn bản, quy định của trung ương và của tỉnh có liên quan đến hoạt động về biến đổi khí hậu để các tổ chức, cá nhân biết và thực hiện đúng theo quy định.

#### 10. UBND các huyện, thị xã, thành phố (UBND cấp huyện)

- UBND cấp huyện căn cứ mục tiêu, kế hoạch khung của tỉnh, chủ động lập kế hoạch của địa phương để thực hiện những mục tiêu đề ra trên địa bàn.

- Đề xuất UBND tỉnh và các ngành của tỉnh đưa vào kế hoạch để thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, dự án có liên quan đến ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn. Triển khai thực hiện các chương trình, dự án, nhiệm vụ có liên quan đến ứng phó với biến đổi khí hậu thuộc lĩnh vực quản lý của

ngành mình khi được cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các tổ chức đoàn thể trên địa bàn tham gia giám sát, thực hiện kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn.

11. Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh tổ chức thực hiện kế hoạch này, trong quá trình thực hiện nếu cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của kế hoạch thì các sở, ngành, địa phương chủ động phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan thường trực Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu báo cáo UBND tỉnh xem xét quyết định điều chỉnh, bổ sung.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc các sở, ban, ngành trong tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị liên quan và thành viên Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Khánh Hòa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Bộ TN&MT (b/c);
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, KT, TH.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Công Thiên

## PHỤ LỤC

### DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ƯU TIÊN THỰC HIỆN ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA GIAI ĐOẠN 2016-2020 (Ban hành kèm theo Quyết định số 211/QĐ-UBND ngày 11 tháng 08 năm 2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

| TT | Tên dự án/nhiệm vụ  | Đơn vị chủ trì   | Đơn vị phối hợp chính   | Dự kiến Kinh phí (triệu đồng), nguồn kinh phí                               |                   | Thời gian thực hiện |
|----|---|--|---|---|-------------------|---------------------|
|    |   |  |   | Ngân sách địa phương  | Đề nghị TW hỗ trợ |                     |
| 1  | Xây dựng các bộ tài liệu tuyên truyền ứng phó biến đổi khí hậu chuẩn cho các thành phần: công chức, viên chức, học sinh, sinh viên và cộng đồng dân cư trong tỉnh   | BCĐ thực hiện CTMTQG ứng phó với BĐKH tỉnh Khánh Hòa, Sở Tài nguyên và Môi trường  | Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa Thể thao và du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo  | 200   |                   | 2016-2018           |
| 2  | Xây dựng tài liệu đưa nội dung về biến đổi khí hậu, những tác động có hại và các giải pháp thích ứng lồng ghép vào các môn học để giảng dạy ngoại khóa tại các trường phổ thông trong tỉnh.   | Sở Giáo dục và Đào tạo   | Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa Thể thao và du lịch, BCĐ thực hiện CTMTQG ứng phó với BĐKH tỉnh Khánh Hòa, Sở Tài nguyên và Môi trường | 200   |                   | 2016-2018           |
| 3  | Tổ chức các lớp tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách của nhà nước về biến đổi khí hậu và giải pháp ứng phó; Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu kiến thức về biến đổi khí hậu và nước biển dâng, các giải pháp ứng phó trong đối tượng là học sinh và sinh viên. | Các sở ban, ngành, UBND các huyện thị xã, thành phố trong tỉnh thực hiện tuyên truyền nâng cao nhận thức ứng phó với biến đổi khí hậu theo ngành, lĩnh vực đơn vị mình quản lý |   | Dự toán trong kinh phí tuyên truyền, phổ biến pháp luật hàng năm của đơn vị |                   | Hàng năm            |
| 4  | Xây dựng kịch bản ứng phó biến đổi khí hậu và nước biển dâng chi tiết riêng cho địa bàn tỉnh Khánh Hòa trên cơ sở kịch bản do Bộ Tài  | BCĐ thực hiện CTMTQG ứng phó với BĐKH tỉnh Khánh Hòa,  | Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh  | 3000  |                   | 2017-2018           |

|    |  |  |  |   |        |           |
|----|--|--|--|---|--------|-----------|
|    | nguyên và Môi trường công bố   | Sở Tài nguyên và Môi trường            |  |   |        |           |
| 5  | Nghiên cứu tạo ra các giống cây trồng, vật nuôi, các giống thủy hải sản có khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu; tuyển chọn đưa vào ứng dụng một số giống cây trồng vật nuôi, các giống thủy hải sản có giá trị kinh tế, phù hợp với điều kiện biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa | Sở Khoa học và Công nghệ               | Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh | Dự toán từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học của tỉnh |        | 2016-2020 |
| 6  | Nghiên cứu tiềm năng khai thác nguồn năng lượng tái tạo như gió, mặt trời, sóng – triều  | Sở Khoa học và Công nghệ               | Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh                     | Dự toán từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học của tỉnh |        | 2016-2020 |
| 7  | Đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng tiên bộ khoa học và công nghệ giúp giảm nhẹ phát thải khí nhà kính; bảo tồn và phát triển các hệ sinh thái biển, rừng tự nhiên nhằm gia tăng khả năng hấp thụ khí thải nhà kính   | Sở Khoa học và Công nghệ               | Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh                     | Dự toán từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học của tỉnh |        | 2016-2020 |
| 8  | Nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp, công nghệ tiết kiệm nước, sử dụng có hiệu quả nguồn tài nguyên nước phục vụ sản xuất nông lâm ngư nghiệp góp phần ứng phó với biến đổi khí hậu theo từng vùng, từng địa phương trong tỉnh  | Sở Khoa học và Công nghệ               | Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh                     | Dự toán từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học của tỉnh |        | 2016-2020 |
| 9  | Triển khai một số dự án, mô hình về canh tác lúa chịu mặn, chịu hạn có năng suất cao   | Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn | UBND các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh   | 3000  |        | 2018-2020 |
| 10 | Dự án Kè bờ phường Vĩnh Nguyên   | Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn | Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND thành phố Nha Trang                                      |   | 184500 | 2016-2020 |
| 11 | Dự án Đập ngăn mặn trên sông Cái Nha Trang   | Sở Nông nghiệp và                      | Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND  |   | 767000 | 2016-2020 |



|    |   |  |  |      |        |           |
|----|---|--|--|------|--------|-----------|
|    |   | Phát triển Nông thôn                   | thành phố Nha Trang  |      |        |           |
| 12 | Dự án Kè bờ tả, hữu sông Cái xã Vĩnh Trung, xã Vĩnh Phương, Vĩnh Ngọc   | Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn | Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND thành phố Nha Trang                            |      | 182000 | 2016-2020 |
| 13 | Dự án Hồ chứa nước Sông Cạn   | Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn | Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND huyện Cam Lâm                                  |      | 399500 | 2016-2020 |
| 14 | Dự án Đê Ninh Hà  | Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn | Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND thị xã Ninh Hòa                                |      | 100000 | 2016-2020 |
| 15 | Dự án Hồ chứa nước Suối Sâu   | Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn | Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND huyện Cam Lâm                                  |      | 150000 | 2016-2020 |
| 16 | Nghiên cứu đánh giá ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến bệnh dịch. Đề xuất các mô hình, hình thức giám sát các loại bệnh xuất phát từ thiên tai và các giải pháp phòng chống   | Sở Y tế                                | Sở Khoa học và Công nghệ và UBND các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh   | 3000 |        | 2016-2017 |
| 17 | Điều tra, kiểm kê và xây dựng kế hoạch loại bỏ những công nghệ kém hiệu quả, không thân thiện với môi trường, tăng phát thải khí nhà kính trong ngành công thương. Trên cơ sở đó xây dựng lộ trình kế hoạch thực hiện giảm nhẹ phát thải khí nhà kính | Sở Công Thương                         | Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh. | 3000 |        | 2016-2020 |
| 18 | Xây dựng và triển khai thực hiện việc sử dụng nhiên liệu ít phát thải khí nhà kính trong ngành công thương.   | Sở Công Thương                         | Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh. | 3000 |        | 2018-2020 |
| 19 | Xây dựng hệ thống chiếu sáng dùng năng lượng mặt trời ở các xã, thị trấn có điểm dân cư tập trung   | Sở Công Thương                         | Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh. | 3000 |        | Hàng năm  |



|    |  |  |   |      |  |           |
|----|--|--|---|------|--|-----------|
| 20 | Triển khai thực hiện các dự án thí điểm cộng đồng dân cư ven biển ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng nhằm ổn định nghề, phát triển bền vững.                 | UBND các huyện Vạn Ninh, Cam Lâm, UBND thị xã Ninh Hòa, UBND thành phố Nha Trang, UBND thành phố Cam Ranh  | Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn; Sở Lao động thương binh và Xã hội; các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh và địa phương liên quan | 2500 |  | 2016-2018 |
| 21 | Xây dựng hệ thống cột mốc báo lũ tại các khu vực thường xuyên xảy ra ngập lụt trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà  | Sở Tài nguyên và Môi trường  | UBND các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh  | 1000 |  | Hàng năm  |
| 22 | Rà soát, bổ sung điều chỉnh quy hoạch phát triển kinh tế xã hội, quy hoạch ngành, lĩnh vực của tỉnh và địa phương phù hợp với điều kiện biến đổi khí hậu, nước biển dâng | Sở, ngành, địa phương nào tham mưu ban hành các chương trình, kế hoạch, quy hoạch của ngành, quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương thì có trách nhiệm lồng ghép, tích hợp các yếu tố biến đổi khí hậu vào | Dự toán chung trong kinh phí thực hiện lập, điều chỉnh các chương trình, kế hoạch, quy hoạch của ngành, địa phương  |      |  | 2016-2020 |